

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 7 - 2024

V/v ly hôn, nuôi con chung giữa chị L
và anh Đ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hoá;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên tòa:
Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 62/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2014 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 2001; địa chỉ: B Đường K, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lê Tiến Đ, sinh năm 1993; địa chỉ thường trú: Xóm F, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; địa chỉ liên lạc: Sảnh B, Tòa nhà Đ, khu đô thị V, quận H, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Lê Thị M, sinh năm 1957; địa chỉ: Xóm F, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/3/2024 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thùy L trình bày:

Chị và anh Lê Tiến Đ đăng ký kết hôn ngày 11/8/2020 tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại xóm F, xã H,

huyện H, tỉnh Nam Định. Đến đầu năm 2021 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và do anh Đ có quan hệ ngoại tình. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 04/2021 đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm với anh Đ không còn nên đề nghị được giải quyết ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Nguyễn Phúc L1, sinh ngày 27/5/2020. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Vợ chồng không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 25/6/2024, bị đơn anh Lê Tiến Đ trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thùy L về quá trình kết hôn. Ngoài ra anh Đ còn trình bày: Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại xóm A (nay là xóm F), xã H. Vợ chồng do không tin tưởng nhau và bất đồng lối sống nên đã xảy ra mâu thuẫn, năm 2022 chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay chị L xin ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh và chị L có 01 con chung là Lê Nguyễn Phúc L1, sinh ngày 27/5/2020 hiện đang sống với bố mẹ đẻ chị L tại thành phố N. Nếu ly hôn chị L nhận nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì anh đồng ý.

Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tại phiên tòa phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với các đương sự cơ bản đã chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thùy L, cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy L và anh Lê Tiến Đ. Giao cho chị Nguyễn Thùy L trực tiếp nuôi con Lê Nguyễn Phúc L1, sinh ngày 27/5/2020; anh Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị L. Về án phí, chị Nguyễn Thùy L phải nộp án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thùy L, bị đơn anh Lê Tiến Đ và người làm chứng bà Lê Thị M đều vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nhưng đã có đơn hoặc có ý kiến xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt các đương sự, người làm chứng trên là đúng quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy L và anh Lê Tiến Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 11/8/2020 tại UBND xã H, huyện

H, tỉnh Nam Định nên có quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung cùng gia đình chồng tại xóm F (tức xóm 13 cũ), xã H, huyện H. Trong quá trình chung sống vợ chồng đã nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm và nghi ngờ nhau về sự chung thủy vợ chồng. Từ tháng 04/2021 chị L và anh Đ sống ly thân cho đến nay. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh Đ đã trầm trọng, sống ly thân từ nhiều năm nay, hai bên không còn quan tâm chăm sóc đến nhau; đến nay cả hai anh chị đều đồng ý giải quyết ly hôn. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh Đ là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc nuôi con chung chưa thành niên: Chị Nguyễn Thùy L và anh Lê Tiến Đ thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Lê Nguyễn Phúc L1, sinh ngày 27/5/2020; hiện tại cháu L1 đang ở với chị L. Chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con khi ly hôn, anh Đ cũng nhất trí. Xét thấy điều kiện, hoàn cảnh của chị L cũng đảm bảo việc nuôi con do đó cần giao cháu Lê Nguyễn Phúc L1 cho chị Nguyễn Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Xét chị Nguyễn Thùy L không yêu cầu anh Lê Tiến Đ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết việc cấp dưỡng.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thùy L và anh Lê Tiến Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thùy L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 229, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy L và anh Lê Tiến Đ.

2. Về việc nuôi con chung:

Giao con chung Lê Nguyễn Phúc L1, sinh ngày 27/5/2020 cho chị Nguyễn Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Lê Tiến Đ không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị L. Hai bên có mọi quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định pháp luật.

Do cháu Lê Nguyễn Phúc L1 đang ở với chị Nguyễn Thùy L nên anh Lê Tiến Đ không phải thực hiện nghĩa vụ giao con cho chị L.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chị Nguyễn Thùy L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0003076 ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Chị Nguyễn Thùy L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã H;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng:

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Trung Kiên